TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 4 - 2020.
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thuận;
Ông Huỳnh Mẫn Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020, về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020; 12A/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1986
Địa chỉ: ấp 6, xã H, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

- *Bị đơn*: Đinh Tấn P, sinh năm 1984
Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 26 tháng 8 năm 2019, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Huyền T trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn là ông Đinh Tấn P tự nguyện sống chung vào năm 2007, có tổ chức lễ cưới, không đăng ký kết hôn.

Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bị đơn không lo làm ăn, ham mê cờ bạc mà không quan tâm, chăm sóc gia đình, phía nguyên đơn đã khuyên can nhiều lần nhưng bị đơn không sửa đổi. Do đó, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2018 cho đến nay.

Về con chung và tài sản chung: Không có.

Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với bị đơn; về con chung và tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn là ông Đinh Tấn P vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không cung cấp được chứng cứ chứng minh vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét mâu thuẫn phát sinh giữa các đương sự là do phía bị đơn vì ham mê cờ bạc mà không quan tâm, chăm sóc gia đình, chứng tỏ rằng phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ người chồng trong việc yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, dẫn đến ly thân từ tháng 5 năm 2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, các đương sự không gặp gỡ để bàn biện pháp hàn gắn quan hệ hôn nhân, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, chứng minh quan hệ hôn nhân giữa các đương sự đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, xét hôn nhân giữa các đương sự tuy được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng không đăng ký kết hôn theo luật định. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các điều 11, 17 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; các điều 14, 53 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn.

[4] Về con chung: Không có, không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản: Phía nguyên đơn cho rằng vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết; phía bị đơn không có mặt để trình bày ý kiến về việc vợ chồng có tài sản chung, nợ chung hay không. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét mà ghi nhận cho các đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tài sản chung bằng vụ án khác nếu có tài sản chung và nợ chung.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 11, 17 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các điều 14, 53 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Đinh Tấn P.

2. Về con chung: Không có, không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu, không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ từ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002562 ngày 30 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thành án phí, không ai phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Thắng